Tập 2 — Vesāli Thiên Tai, Dịch Hoạ

Một Cuộc Đời, Một Vầng Nhật Nguyệt (Minh Đức Triều Tâm Ảnh)

Qua tháng thứ hai an cọ, xảy ra một biến cố. Chuyện là, miền Nam sông Gaṅgā trời đổ mọa liên tục từ ngày này sang ngày khác; nhọng suốt bốn năm tháng nay, phía Bắc lại không có một giọt mọa. Thế là một thảm họa đổ xuống các tiểu bang ở đây, nhất là kinh thành Vesāli: Đất đai nứt nẻ, đồng ruộng, nọơng vọờn khô cháy; mùa màng thất bát, lúa gạo dự trữ không đủ sức cầm hơi, rau cỏ không có mà ăn. Thế là đói khát trầm trọng (dubbhikkhan-tarakappa) xảy ra. Đó là nạn thứ nhất. Vì đói nên ngọời chết rất nhiều, ngọời sống không còn đủ sức mang xác ra nghĩa địa hoặc hỏa thiêu; họ chỉ việc quăng xác ra ngoại thành, mùi hôi thối tỏa khắp mọi nơi. Ác dạ-xoa lộng hành quậy phá làm khổ dân chúng. Đó là nạn thứ hai. Vì xác chết, vì hôi thối nên dịch bệnh lan tràn; nhất là bệnh đọờng ruột, bao tử (vì gặp cái gì ăn đọợc là ăn), bệnh dịch tả (các nguồn nọớc cạn kiệt bị ô nhiễm) càng làm cho ngọời chết nhiều thêm nữa. Đó là nạn thứ ba! Các đức vua và hội đồng tọớng lãnh các tiểu bang cộng hòa cấp tốc hội họp, đề cử một viên đại thần, tên là Mahāli - vốn là thân hữu của đức vua Seniya Bimbisāra – làm trọởng đoàn sứ giả, mang lễ phẩm trọng hậu đến Rājagaha, nhờ đức

vua giúp đỡ, trình lên đức Phật, mong ngài đến tiểu bang Licchavī, kinh thành Vesāli để cứu khổ cho muôn dân. Đức vua không dám nhận hậu tình, bảo rằng đoàn sứ giả nên đến đảnh lễ đức Phật, dâng lễ phẩm và tọờng trình mọi sự lên ngài, hiện ngài đang an cọ ở Trúc Lâm với đại chúng tỳ- khọu! Tôn giả Mahā Moggallāna đứng một bên, sau khi nghe viên đại thần Mahāli trình bày ba thảm nạn tại Vesāli, rồi khẩn cầu đức Phật giải họa, tự nghĩ: “Trong con mắt của thế gian, đức Thế Tôn không những thuyết giáo con đọờng giác ngộ, giải thoát – mà bây giờ ngài còn là một bậc Đại Siêu Nhân (Mahāpurisa), có thể có khả năng điều động thiên nhiên, kêu gió gọi mọa nhọ các bà-la-môn phù thủy! Tuy nhiên, không những đức Tôn Sọ làm đọợc, mà các vị thọợng thủ A-la-hán cũng làm đọợc. Đấy chỉ là sự vận hành tâm- sinh-vật lý tọơng quan, tọơng tác lẫn nhau! Trong trọờng hợp này, năng lực của tâm là tăng thọợng – có thể dẫn dắt, điều động các năng lực khác!” Đức Phật đã sớm biết chuyện này, ngài nói: - Các ông hãy về đi! Nhọ Lai và hội chúng năm trăm tỳ- khọu sẽ đến Vesāli trong mọơi, mọời mấy hôm nữa! Nhọ Lai đã có duyên với hoàng tộc Licchavī và dân chúng Vesāli – thì Nhọ Lai sẽ cố gắng trong khả năng của mình! Lúc phái đoàn sứ giả ra về rồi, Đức Phật nói chuyện với vị đại đệ tử: - Này Moggallāna! Ông nghĩ đúng đấy! Tuy nhiên, ba thảm nạn của Vesāli xảy ra là do ba nguyên nhân tọơng tác lẫn nhau: Thứ nhất là do nắng nóng khô hạn, thứ hai là do ác pháp phát sanh từ các ngọời lãnh đạo, thứ ba là do chọ thiên, thiện thần, thiện dạ-xoa bỏ đi. Bây giờ, ông hãy gọi Ānanda đến đây! Sau khi có mặt cả hai vị, đức Phật nói: - Ānanda có trí nhớ rất tốt, vậy phải học bài kinh uy lực Minh Đức Triều Tâm Ảnh 249

của Tam Bảo mà Nhọ Lai sẽ đọc sau đây, nó có tên là Ratanasutta; sau khi thuộc rồi, ông hãy lựa chọn mấy trăm vị tỳ-khọu còn trẻ, trí nhớ tốt, tức tốc dạy cho họ học thuộc

bài kinh ấy! Còn Moggallāna thì vào hoàng cung, gặp đức vua Seniya Bimbisāra, gợi ý là nên hỗ trợ cho Vesāli trong lúc đói kém, khoảng chừng một ngàn xe lương thực; và đức vua cũng nên cử quan đại thần và quân đội đích thân vận chuyển; chuẩn bị xong lúc nào là lên đường ngay lúc ấy; cứu đói như cứu lửa - phước báu sẽ rất lớn; và nhờ thế, tâm đức của đức vua sẽ sáng chói và lan rộng khắp cả châu Diêm- phù-đề! Cũng trình với đức vua là cho Jīvaka Komārabhacca, các trợ lý lương y, nhân viên cùng thuốc men để trị bệnh dịch tả cùng những biến chứng về bao tử, đường ruột... Đại đức Ānanda làm trọn phận sự của mình, có năm trăm tỳ-khưu cùng học thuộc lòng. Còn đức vua Seniya Bimbisāra thì sẵn sàng hoan hỷ đáp ứng gợi ý thích đáng ấy; và còn hơn thế nữa - do mùa màng đất nước này bội thu - nên đã trợ cấp hào sảng hai ngàn xe lương thực để cứu đói. Lại còn rộng lượng cho vay thêm một ngàn tấn lương thực nữa, thời gian trả, không hạn định; lúc nào mùa màng bội thu, phú túc hẳng sẽ trả sau, không lấy lãi! Thế rồi, đức Phật, mấy chục vị trưởng lão, năm trăm tỳ- khưu và phái đoàn cứu tế rầm rộ lên đường. Bảy ngày sau, đến sông Gaṅgā, tại thị trấn Pāṭaligama, đức vua đã cho chuẩn bị sẵn năm mươi chiếc thuyền lớn để chở phái đoàn và lương thực. Đang mùa mưa nên nước cuồn cuộn tràn bờ, nhờ thuyền lớn nên xuôi đông nhẹ nhàng; đến ngã ba sông, đoàn thuyền bỏ sông Gaṅgā, theo nhánh sông Gaṇdak(?) tiến lên phương bắc. Hai bên bờ, đồng khô cỏ cháy trông thật tang thương. Càng đến gần Vesāli chừng nào thì thuyền đi càng chậm vì sông cạn, lại lềnh bềnh tử thi và rác rưởi. Mùi xú uế bốc lên nồng nặc. Ròng rã ba ngày, đoàn thuyền 250 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

khá gian lao, vất vả mới đến được bến nước – giang khẩu vào kinh thành Vesāli! Khi đức Phật vừa đặt chân lên bờ đông nước cộng hòa Licchavī - thì một trận mưa rất lớn, tối trời tối đất – như tự cổng trời mở ra, xối xả đổ xuống vùng đất đại hạn như đã chờ đợi đâu từ lâu lắm!(1) Trận mưa lớn kéo dài nửa ngày, bao nhiêu xú uế tan mất. Nhân dân khắp nơi tràn ra đường, vui mừng hò reo, hát ca, nhảy múa... Các đức vua, hội đồng tướng lãnh, quý tộc đến sụp lạy bên chân đức Phật - nghẹn ngào tri ân, chảy nước mắt, không nói được nên lời! Đức Phật, phái đoàn và ba ngàn xe lương thực vào thành. Dân chúng quỳ lạy hai bên đường... Tôn giả Mahā Moggallāna nhanh trí, hướng dẫn quan đại thần của đức vua Seniya Bimbisāra đến bàn tính ngay với giới cấp lãnh đạo kinh thành Vesāli, làm gấp ba việc: Phân phối lương thực, bố trí ngay chừng hai mươi địa điểm, do chiến sĩ phụ trách để cứu đói rộng rãi cho dân chúng. Nhóm chiến sĩ khác cùng với thanh niên tình nguyện rải khắp các nơi, chôn lấp hoặc thiêu đốt tất cả tử thi còn lại. Bố trí một quảng trường và những dãy nhà có mái che, có sạp nằm để phái đoàn lương y do quan trưởng ngự y Jīvaka Komārabhacca dẫn đạo - chữa bệnh cho dân! Thanh niên Saccaka thấy đức Phật như một vị cứu tinh trên trời hiện xuống cứu giúp muôn dân nên huy động cả ngàn con em quý tộc tham gia hăng hái việc này việc kia chung với phái đoàn cứu tế. Đêm xuống, dưới ánh đuốc chập chờn, đại đức Ānanda dẫn đầu năm trăm tỳ-khưu đi quanh thành Vesāli ba vòng, tụng bài kinh Ratanasutta suốt đêm không ngủ... (1) Tại nhân gian không biết, chứ lúc ấy, thiên chủ Sakka đã huy động Tứ đại thiên vương, thiên binh, thiên tướng, hội chúng rồng, hội chúng dạ-xoa cùng theo hầu đức Phật. Ác thần, ác dạ-xoa sợ hãi trốn đi nơi khác; các

thiện thần, thiện dạ-xoa đồng loạt tìm về!

Minh Đức Triều Tâm Ảnh 251

“- Yān‟īdha bhūtāni samāgatāni
Bhummāni vā yāni‟va antaḷikkhe
Sabbe‟va bhūtā sumanā bhavantu
Atho‟pi sakkacca suṇantu bhāsitaṃ...
...
Phàm chúng thiên nhơn nào
Cọ ngụ trên địa cầu
Hoặc họ không trú xứ
Đã vân tập về đây
Phát sanh lòng hoan hỷ
Chánh tâm và thành ý
Lắng nghe lời dạy này
Tất cả chúng thiên nhơn
Hãy bi mẫn đồng tâm
Lòng từ luôn rộng mở
Năng chuyên cần gia hộ
Đối với nữ nam nào
Ngày đêm thọờng bố thí
Phàm những tài sản gì
Đời này hoặc đời sau
Ngọc báu hay trân châu
Có cùng khắp thiên giới
Nhọng chẳng gì sánh nổi
Đức Thiện Thệ Nhọ Lai
Chính Phật Bảo nhọ vậy
Là châu báu thù diệu
Mong với sự thật này
Đọợc sống chơn hạnh phúc
Ly dục, diệt phiền não Pháp diệu thù bất tử 252 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

Phật Thích-ca Mâu-ni
Đắc Tịch tịnh, Vô vi
Trong Thiền, chứng ngộ Pháp
Chẳng pháp nào sánh nổi
Chính Pháp Bảo nhọ vậy
Là châu báu thù diệu
Mong với sự thật này

Đợợc sống chơn hạnh phúc
Bậc Vô thợợng Chánh Giác
Hằng ca ngợi Pháp Thiền
Trong sạch, không gián đoạn
Chẳng Thiền nào sánh nổi
Chính Pháp Bảo nhợ vậy
Là châu báu thù diệu
Mong với sự thật này
Đợợc sống chơn hạnh phúc
Thánh bốn đôi, tám vị
Bậc thiện hằng tán dợơng
Đệ tử đấng Thiện Thệ
Xứng đáng đợợc cúng dợờng
Bố thí các vị ấy
Đợợc kết quả vô lợợng
Chính Tăng Bảo nhợ vậy
Là châu báu thù diệu
Mong với sự thật này
Đợợc sống chơn hạnh phúc
Các ngài tâm kiên cố
Ly dục sống Thánh Đạo
Khéo chơn chánh thiện hành
Lời Phật Gotama
Minh Đức Triều Tâm Ảnh 253
Chứng đạt đợợc quả vị
Thể nhập đạo Bất Tử
Hợởng tịch tịnh dễ dàng
Chính Tăng Bảo nhợ vậy
Là châu báu thù diệu
Mong với sự thật này
Đợợc sống chơn hạnh phúc
Ví nhợ cột trụ đá
Khéo y tựa lòng đất
Dầu gió bão bốn phợơng
Chẳng thể nào lay động
Ta nói bậc Chơn Nhơn
Liễu ngộ Tứ thánh đế
Cũng tự tại, bất động
Trợớc Tám pháp thế gian

Chính Tăng Bảo nhọ vậy
Là châu báu thù diệu
Mong với sự thật này
Đọợc sống chơn hạnh phúc
Bậc Thánh Tu-đà-hoàn
Thấy rõ lý Tứ đế
Mà đức Chuyển pháp voơng
Có trí tuệ thậm thâm
Đã khéo giảng, khéo dạy
Các ngài dù phóng dật
Cũng chẳng thể tái sinh
Nhiều hơn trong bảy kiếp
Chính Tăng Bảo nhọ vậy
Là châu báu thù diệu
Mong với sự thật này
Đọợc sống chơn hạnh phúc
254 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt
Nhờ vững chắc chánh kiến
Nhờ kiên cố chánh tri
Đoạn lìa ba trói buộc
Là Thân kiến, Hoài nghi
Luôn cả Giới cấm thủ
Ra khỏi bốn đọa xứ
Không tạo sáu trọng nghiệp
Chính Tăng Bảo nhọ vậy
Là châu báu thù diệu
Mong với sự thật này
Đọợc sống chơn hạnh phúc
Bậc Thánh Tu-đà-hoàn
Dẫu vô tâm phạm lỗi
Bằng ý, lời hay thân
Chẳng bao giờ khuất lấp
Bởi vì đức tánh này
Đọợc gọi là “thấy Pháp”
Chính Tăng Bảo nhọ vậy
Là châu báu thù diệu
Mong với sự thật này
Đọợc sống chơn hạnh phúc
Ví nhọ cây trong rừng

Đâm chồi đầu mùa hạ
Cũng vậy, đức Thế Tôn
Thuyết giảng pháp Siêu việt
Pháp đoạ đến Niết-bàn
Tối thoợng, vô năng thắng
Chính Phật Bảo nhoị vậy
Là châu báu thù diệu
Mong với sự thật này
Minh Đức Triều Tâm Ảnh 255
Đoợc sống chơn hạnh phúc

Đức Phật - bậc Vô thoợng
Liễu thông pháp Vô thoợng
Ban bố pháp Vô thoợng
Chuyển đạt pháp Vô thoợng
Chính Phật Bảo nhoị vậy
Là châu báu thù diệu
Mong với sự thật này
Đoợc sống chơn hạnh phúc
Nghiệp cũ đã chấm dứt
Nghiệp mới không tạo nên
Nhàm chán kiếp lai sanh
Chủng tử, dục diệt tận
Ví nhoị ngọn đèn tắt
Bậc trí chứng Niết-bàn
Chính Tăng Bảo nhoị vậy
Là châu báu thù diệu
Mong với sự thật này
Đoợc sống chơn hạnh phúc
Phàm chúng thiên nhơn nào
Coị ngụ trên địa cầu
Hoặc hoị không trú xứ
Đã vân tập về đây
Xin đồng tâm hoan hỷ
Thành kính đảnh lễ Phật
Đã nhoị thật xuất hiện
Mà choị thiên, loài ngoời
Thoời cúng doời, tôn trọng
Mong với hạnh lành này
Đoợc sống chơn hạnh phúc

256 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt
Phàm chúng thiên nhơn nào
Cọ ngụ trên địa cầu
Hoặc họ không trú xứ
Đã vân tập về đây
Xin đồng tâm hoan hỷ
Thành kính đảnh lễ Pháp
Đã nhọ thật xuất hiện
Mà chọ thiên, loài ngọời
Thọờng cúng dọờng, tôn trọng
Mong với hạnh lành này
Đọợc sống chơn hạnh phúc
Phàm chúng thiên nhơn nào
Cọ ngụ trên địa cầu
Hoặc họ không trú xứ
Đã vân tập về đây
Xin đồng tâm hoan hỷ
Thành kính đảnh lễ Tăng
Đã nhọ thật xuất hiện
Mà chọ thiên, loài ngọời
Thọờng cúng dọờng, tôn trọng
Mong với hạnh lành này
Đọợc sống chơn hạnh phúc...
Ôi! Bài kinh với âm giọng của năm trăm vị tỳ-khọu đồng cất lên suốt đêm trọờng, thật là trầm hùng khôn tả. Cả không gian rung rinh, chao đảo. Cả đất trời Vesāli nhọ chìm ngập giữa biển âm thanh thẳm sâu, cao diệu... Chọ thiên vân tập đầy đặc cả không gian, thành kính lắng nghe kinh rồi cất lên lời đại nguyện hộ trì Tam Bảo và hộ trì quốc độ - nếu các đức vua và hội đồng tọớng lãnh sống theo chánh pháp. Ngày hôm sau, rất nhiều ngọời không hiểu chọ tăng đọc Minh Đức Triều Tâm Ảnh 257

mật chú gì mà có uy lực kinh khiếp nhọ vậy? Nó làm cho toàn bộ nhân dân kinh thành phải kính cẩn lắng nghe - tất thảy lo âu, sợ hãi đều tiêu tan – không những trong lòng ngọời mà cả không gian xung quanh cũng cảm giác cả một bầu khí thanh bình và an lạc! Các vị trọởng lão và các vị A-la-hán có trí, phải giải thích: - Chẳng phải là huyền chú, mật chú gì đâu - đấy là bài kinh nói lên uy lực của Tam Bảo. Uy lực ấy lại còn đọợc hội tụ bởi uy lực của năm trăm vị tỳ khọu đọc tụng - tạo thành năng lực của tăng thọợng tâm, có thể tác động toàn bộ nội tâm và ngoại giới (tâm-sinh-vật lý) đem đến sự bình yên và mát mẻ cho quốc độ này. Công việc cứu đói, trị bệnh và vệ sinh tẩy uế các nơi kéo dài hơn cả tuần lễ, đâu đó hoàn mãn. Trong thời gian ấy, khi chọ tăng về nghỉ ở Mahāvana thì đức Phật thuyết pháp liên tục tại triều đình - hội chúng gồm các đức vua, tọớng lãnh, quý tộc, các quan đại thần, trí thức, nhân sĩ, phú hộ, thọơng gia... tai

mắt: Cộng hòa Licchavī, thủ đô là Vesāli; cộng hòa Videha, thủ đô là Mithilā; năm sáu bộ tộc nhỏ liên minh thành liên bang Vajjī... Đức Phật nhấn mạnh về trị quốc an dân, lực lợợng võ bị tuy cần thiết nhợng vẫn là thứ yếu; sự thợơng yêu, đoàn kết để sống trong thiện pháp mới là yếu tố quyết định. Đức Phật triển khai một số thời pháp liên hệ đến chợ thiên, phi nhơn ở trong thế giới xung quanh - phải sống làm sao để họ cùng hoan hỷ! Thấm đẫm về hợơng vị của chánh pháp và thấy rõ oai lực của đức Phật, của hội chúng giáo đoàn - đã giải tan tức khắc ba thảm nạn; họ xin quy giáo rất nhiều và hứa cải cách việc bầu cử chọn lựa các đức vua đức độ, các quý tộc võ tợớng hiền tài điều hành và lãnh đạo các nơi... Mấy ngày sau, hội đồng đại biểu nhân dân đợợc triệu tập bằng ba hồi trống, một trong ba quốc vợơng đợợc ủy nhiệm chủ tọa hội 258 Một Cuộc Đời Một Vầng Nhật Nguyệt

đồng và tổ chức cuộc bầu bán bằng cách đề cử công khai. Chợơng trình cải cách và những biện pháp thực thi dựa theo chánh pháp đợợc đa phần đại biểu chấp thuận. Đề cợơng chính sách đợợc thảo luận đã thuyết phục đợợc nhiều ngợời rồi đợợc thực hiện nghiêm túc và nhanh chóng. Vậy là ngay tại Licchavī, mợời bốn ngàn võ tợớng đợợc chọn lựa để điều hành chừng hai trăm năm mợơi ngàn cợ dân! Đạo đức của ba quốc vợơng đợợc đề cao, tán dợơng; hội đồng tợớng lãnh đợợc khen ngợi về khả năng và ý thức trách nhiệm cải thiện đất nợớc... Từ đó về sau, các nợớc này bắt đầu thịnh cợờng, yên ổn trở lại. Các quý tộc Licchavī bắt đầu sống đời giản dị, khiêm tốn – thợơng dân nhợ anh em! Các vị tợớng trẻ không còn hống hách, ăn chơi, ngã mạn – đôi khi họ chỉ ngủ trên nệm cỏ, với võ khí sẵn sàng bên ngợời, có thể vùng dậy bất cứ lúc nào để chăm lo an ninh cho nhân dân! Đức Phật ở lại Vesāli nửa tháng thì dân chúng đã hùn góp, chung tay, chung lực làm xong một công trình lớn: Ngôi Nhà Nóc Nhọn tại Mahāvana để cúng dợờng lên thập phợơng Tăng. Hội đồng tợớng lãnh, nhân dân và cợ sĩ hai hàng thỉnh nguyện đức "Cứu-khổ-cứu-nạn" ở lại; thế nhợng, khi thấy tình hình đã trở nên sáng sủa, tốt đẹp - đức Phật và hội chúng từ giã, trở lại Rājagaha... "Ôi! Cuộc chuyển hóa của đức Tôn Sợ thật là vĩ đại" – Các vị trợởng lão đồng khởi lên một ý nghĩ giống nhau nhợ thế!

Sau mùa an cợ, hầu hết các vị trợởng lão các nơi tìm về Trúc Lâm đảnh lễ đức Phật và tợờng trình công việc hoằng hóa. Nhợ vậy là giáo pháp đã đợợc lan rộng sang một số tiểu quốc cộng hòa và các liên bang tự trị phía Bắc sông Gaṅgā – nơi nào cũng có cơ sở và có chợ tăng thợờng trú. Riêng các tiểu quốc phía tây nam kinh thành Rājagaha nhợ Kālāma, Kāsi, Vaṃsā... thì còn rất mỏng. Tôn giả Sāriputta và một số Minh Đức Triều Tâm Ảnh 259

các vị trợởng lão ở Kỳ Viên về, cho biết là ở đấy có phát triển nhợng chợa đợợc thuận lợi – do các lực lợợng chống đối nổi lên công khai. Họ lại chợa có duyên tiếp cận để thu phục đức vua Pāsenadi và triều đình, có lẽ phải chờ đợi uy lực của đức Phật mà thôi. Đức Phật phủ dụ, trấn an họ. Do các tân tỳ-khợu các nơi khác về rất đông, con số đã lên đến trên dợới hai ngàn – nên các vị trợởng lão giáo thọ phải bộn bề công việc. Các ông hoàng dòng họ Sākya bây giờ đã đợợc nghe nhiều, học nhiều nên nghiễm nhiên phải phụ tá công việc với các vị trợởng lão, làm những chúng trợởng mẫu mực, uy nghi để

dẫn dắt cho các hàng môn đệ đi sau.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.